TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐT** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:29/2022/HS-ST
Ngày:29/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT - TỈNH QUẢNG NINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Văn Năm**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trần Hữu Trung** – Phó Chủ tịch Hội nông dân phường Tràng An, thị xã ĐT

Ông **Trần Văn Nam** – Cán bộ hưu trí thị xã ĐT.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Ánh** - Thư ký tòa án nhân dân thị xã ĐT.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tham gia phiên tòa***: Ông **Bùi Đức Trọng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/4/2022, tại Hội trường Trại giam Quảng Ninh (xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh) xét xử công khai sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST - HS ngày 10/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 08/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2022/HSST- QĐ ngày 28/4/2022 đối với bị cáo: **Quách Văn T -** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 08/7/1992 tại huyện NT, tỉnh TH; nơi thường trú: Thôn QT, xã YT, huyện NT, tỉnh TH; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn T2 sinh năm 1957 và bà Quách Thị L, sinh năm 1956; chưa có vợ, con; tiền án:có 06 tiền án, gồm:

+ Ngày 24/02/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; chấp hành xong Bản án ngày 19/5/2011.

+ Ngày 30/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 33 tháng tù.

+ Ngày 09/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 20 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam". Chấp hành xong Bản án ngày 03/02/2016.

+ Ngày 02/8/2017, bị Tòa án nhân dân T phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

+ Ngày 27/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 33 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp với 36 tháng

tù của bản án số 61/2017/HSST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân T phố Uông Bí T 69 (Sáu chín) tháng tù, được trừ 06 (sáu) tháng 05 (Năm) ngày tù. Quách Văn T còn phải chấp hành 05 (Năm) năm 02 (Hai) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2017

+ Ngày 22/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, T phố Hà Nội xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; tổng hợp với hình phạt 05 (Năm) năm 02 (Hai) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù của bản án số: 43/2017/HSST ngày 27/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa, buộc Quách Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 13 (Mười ba) năm 08 (tám) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2017.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 20/12/2021, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1987; Nơi thường trú: Khu YL I, phường YT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; (là phạm nhân đang chấp hành án tại Phân trại I Trại giam Quảng Ninh); có mặt tại phiên tòa.

Anh Quách Văn C, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn QT, xã YT, huyện NT, tỉnh TH; Anh Phạm Hữu H, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn TS; xã TT, huyện T, tỉnh TB; Anh Bùi Chu Trung Tn, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn ĐS, xã ĐX, huyện VĐ, tỉnh Quảng Ninh; anh C, anh H và anh Tn cùng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2011 đến năm 2018, Quách Văn T đã bị xét xử nhiều lần về các tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", "Trộm cắp tài sản", "Trốn khỏi nơi giam", "Cướp tài sản". Từ thời điểm ngày 12/10/2017, T được điều chuyển từ Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh đến chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh.

Khoảng 16 giờ ngày 15/12/2021, sau khi thực hiện công việc gia công đan lưới tại khu sản xuất của Đội 15, trên đường đi về đến khu vực sân khuôn viên Phân trại số 1 để điểm danh, kiểm diện vào buồng giam số I.1 – khu giam giữ số 1, T phát hiện thấy cánh cửa phụ bên trái đang mở nên đã nảy sinh ý định bỏ trốn khỏi trại giam. Sau khi về buồng giam, bị cáo thay đổi quần áo, bị cáo mặc quần đùi màu đen và áo phông trắng và đi ra phía gần cổng khu giam giữ. Khi thấy các cán bộ đi vào phía trong khu nhà giam, T đã bỏ chạy qua lối ra vào (cổng phụ) của cổng trại. Lúc này anh Phạm Hữu H - Cán bộ cảnh sát bảo vệ làm nhiệm vụ tại vọng gác cổng trại phát hiện T bỏ trốn đã hô hoán yêu cầu T quay lại, nhưng T vẫn bỏ chạy và nói "*Tôi ra lấy cái này*", rồi tiếp tục chạy về bên phải dọc theo tường bảo vệ Phân trại 1 sang khu sản xuất ra đến bờ sông, T xuống bơi qua sông.

Sau đó T đi dọc theo chân núi Hang Son thì thấy bị cán bộ Trại giam truy đuổi nên đã chạy quay lại vào vườn vải của một hộ dân tại thôn CH, phường PN, T phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh lẩn trốn. Khi trời tối, T đi ra và men theo chân đê đi đến khu vực chùa Hang Son, sau đó tiếp tục đi men theo bờ đê đi sang khu

vực Cảng than đến đường bê tông chuyên dụng vận chuyển than của Công ty than Uông Bí (thuộc địa bàn xã HTT), lên đường Quốc lộ 18. Rồi T đi nhờ xe mô tô của người dân (không quen biết lai lịch, địa chỉ) bỏ trốn, lang thang ở T phố Hà Nội. Đến ngày 20/12/2021, T đã tự nguyện quay lại Trại giam Quảng Ninh đầu thú.

Ngày 27/12/2021, Cơ quan điều tra tiến hành trích xuất dữ liệu điện tử tại đầu ghi camera an ninh tại Trại giam Quảng Ninh. Biên bản xem các video clip thể hiện: ghi lại thời điểm 16 giờ 36 phút ngày 15/12/2021 là hình ảnh phạm nhân Quách Văn T, mặc quần đùi đen, áo phông trắng, có hành vi chạy từ khu vực giam ra ngoài cổng trại.

Tại phiên tòa, bị cáo Quách Văn T một lần nữa thừa nhận hành vi trốn trại của mình như nội dung vụ án đã nêu; bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai. Tuy nhiên bị cáo lại đề nghị phải hoàn hồ sơ và đề nghị được gặp lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhưng bị cáo không trình bày bất kỳ lý do gì cho yêu cầu của bị cáo. Bị cáo cũng khẳng định, trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không bị ai mớm cung, ép cung; không bị ai đánh đập, dùng nhục hình.

Những người làm chứng có lời khai phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

Anh H là chiến sỹ trực gác cổng của khu giam giữ trong trại giam đã khẳng định: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/12/2021, khi anh H đang trực gác thì phát hiện một thanh niên (sau biết là Quách Văn T) mặc quần đùi đen, áo phông trắng chạy từ phía trong khu nhà giam giữ qua cổng trại, bị cáo vừa chạy vừa nói "Tôi ra lấy cái này", rồi chạy qua lớp cổng thứ hai ra khỏi phân trại số 1. Anh H hô và yêu cầu bị cáo dừng lại, nhưng phạm nhân đó không chấp hành, biết có người trốn trại, anh H truy hô để mọi người đuổi bắt. Anh H không dám rời khỏi vị trí gác để đuổi theo bị cáo.

Anh Quách Văn C là em trai của bị cáo khẳng định là người được bị cáo liên hệ cung cấp tiền để trả tiền nhà nghỉ cho bị cáo tại Hà Nội. Ngày 20/12/2021, sau khi anh C lên gặp và động viên bị cáo đã thuyết phục bị cáo trở lại Trại giam Quảng Ninh để đầu thú.

Tại cáo trạng số 25/CT-VKSĐT ngày 08/03/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố bị cáo Quách Văn T về tội "Trốn khỏi nơi giam" theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng đối với bị cáo Quách Văn T về tội "Trốn khỏi nơi giam" theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt: Bị cáo **Quách Văn T** từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam"; Tổng hợp hình phạt 13 (Mười ba) năm 08 (Tám) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù của bản án số 03/2018/HS-ST ngày 23/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 15 (Mười lăm) năm 02 (Hai) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù đến 15 (Mười lăm) năm 08 (Tám) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù, được trừ đi số ngày bị cáo đã bị bắt tạm

giam và chấp hành án trước đó từ ngày 27/10/2017 đến ngày 15/12/2021; thời hạn tù kể từ ngày bắt giữ 20/12/2021.

Bị cáo không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập cũng như do người tham gia tố tụng cung cấp được Hội đồng xét xử đánh giá là hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, đã xác định được như sau:

Khoảng 16 giờ 35 phút, ngày 15/12/2021, tại Phân trại số 1, Trại giam Quảng Ninh, thuộc thôn Tân L, xã HTĐ, thị xã ĐT, phạm nhân Quách Văn T có hành vi lợi dụng sơ hở của cán bộ quản lý trốn khỏi Trại giam Quảng Ninh, sau đó bỏ trốn lên T phố Hà Nội, đến ngày 20/12/2021 thì tự nguyện quay lại Trại giam Quảng Ninh đầu thú.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Quách Văn T đã phạm vào tội: "Trốn khỏi nơi giam", quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự.

Điều 386 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đang bị tạm giữ, tạm giam, áp giải, xét xử hoặc chấp hành án phạt tù mà bỏ trốn, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

…".

[4] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điều luật cũng như mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Bị cáo Quách Văn T thừa nhận hành vi trốn trại của mình như nội dung vụ án đã nêu; bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai. Tuy nhiên bị cáo lại đề nghị phải hoàn hồ sơ và đề nghị được gặp lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Tại phiên tòa bị cáo không đưa ra bất cứ lý do gì để Hội đồng xét xử xem xét đánh giá yêu cầu của bị cáo nên yêu cầu của bị cáo là không có căn cứ pháp lý; và không phù hợp với thực tiến khác quan. Điều này phản ánh sự thiếu tôn trọng Hội đồng xét xử của bị cáo và tính coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bị cáo.

[5] Hành vi của Quách Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm hoạt động tư pháp; xâm phạm sự đúng đắn của hoạt động tố tụng và thi hành án. Bị cáo là người T niên, có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật vẫn cố tình phạm tội, vì vậy cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] **Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ**: Bị cáo T khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] **Về tình tiết tăng nặng**: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này khi trước đó đã có 06 tiền án đều chưa được xóa án tích nên lần vi phạm này là đã tái phạm chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động tự pháp và gây mất an ninh trật tự nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở T người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến việc bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú sau khi phạm tội, nên giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của nhà nước và pháp luật.

Bị cáo phạm tội khi đang phải chấp hành án nên cần phải tổng hợp hình phạt của bản án trước đó, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[12] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố và xét xử được Hội đồng xét xử đánh giá là hợp pháp.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo trong phạm vi và thời hạn luật định.

[14] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[15] Bản án được công khai trên cổng thông tin điện tử của hệ thống Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn T đã phạm tội "Trốn khỏi nơi giam" theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Quách Văn T 21 (Hai mươi mốt) tháng tù; tổng hợp hình phạt 13 (Mười ba) năm 08 (Tám) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù của bản án số 03/2018/HS-ST ngày 23/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, T phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 15 (Mười lăm) năm 05 (Năm) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù, thời hạn tù kể từ ngày 20/12/2021 được trừ đi số ngày bị cáo đã bị bắt, tạm giam và chấp hành án trước đó từ ngày 27/10/2017 đến ngày 15/12/2021.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 buộc bị cáo Quách Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng: khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 332; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi gửi:
- Bị cáo;
- VKSND thị xã ĐT;
-Công an thị xã ĐT;
- Chi cục THADS thị xã ĐT;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại giam Quảng Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ + THA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Văn Năm